

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1832**/VHL-TCCBKT
V/v rà soát hồ sơ bổ nhiệm thăng hạng đặc
cách lên chức danh nghề nghiệp hạng I,
hạng II đối với viên chức

Hà Nội, ngày **02** tháng **8** năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ Công văn số 2224/BKHCHN-TCCB ngày 14/7/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị các đơn vị báo cáo và bổ sung 02 bản sao công chứng chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành khoa học và công nghệ của viên chức (cụ thể tại danh sách gửi kèm) về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ trước ngày **07/8/2023**.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để báo cáo);
- PCT. Trần Tuấn Anh;
- Lưu: VT, TCCBKT.Tr.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuấn Anh

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CẦN BỔ SUNG CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG CHỨC DANH
NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Công văn số 1832/VHL-TCCBKT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Viện Hàn lâm
Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*



STT	Họ và tên	Đơn vị	Chứng chỉ phải bổ sung
I. Đối với viên chức đề nghị thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp hạng II			
1	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
2	Nguyễn Hà Thanh	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
3	Quách Thị Minh Thu	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
4	Trần Đăng Thuận	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
5	Nguyễn Lê Anh	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
6	Trần Thu Hường	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
7	Huỳnh Thị Kim Chi	Viện Công nghệ hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
8	Nguyễn Thành Danh	Viện Công nghệ hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
9	Trần Hữu Giáp	Viện Hóa sinh biển	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
10	Ninh Thị Ngọc	Viện Hóa sinh biển	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
11	Lê Văn Nhân	Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
12	Phạm Văn Dương	Viện Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
13	Nguyễn Thị Thùy Nhung	Viện Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
14	Nguyễn Thị Minh Hiền	Viện Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
15	Nguyễn Thị Thùy	Viện Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
16	Trần Đình Trọng	Viện Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chứng chỉ phải bổ sung
			(hoặc NCV)
17	Đỗ Thái Dương	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
18	Cần Văn Hào	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
19	Phạm Việt Hùng	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
20	Trần Giang Nam	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
21	Đỗ Hoàng Sơn	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
22	Lê Hải Yến	Viện Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
23	Phan Tấn Lượm	Viện Hải dương học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
24	Tô Duy Thái	Viện Hải dương học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
25	Nguyễn Quang Minh	Viện Địa chất và Địa vật lý biển	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
26	Nguyễn Thị Quý	Viện Công nghệ sinh học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
27	Nguyễn Thị Đà	Viện Công nghệ sinh học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
28	Phạm Thị Vân	Viện Công nghệ sinh học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
29	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Viện Sinh học nhiệt đới	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
30	Trần Trọng Tuấn	Viện Sinh học nhiệt đới	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
31	Bùi Xuân Khuyển	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
32	Nguyễn Việt Dũng	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
33	Nguyễn Thúy Vân	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC (hoặc NCV)
34	Nguyễn Thu Loan	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVC



STT	Họ và tên	Đơn vị	Chứng chỉ phải bổ sung
			(hoặc NCV)
35	Lê Quang Sáng	Viện Khoa học năng lượng	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCV)
36	Trương Thị Nam	Viện Kỹ thuật nhiệt đới	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCV)
37	Thái Thu Thủy	Viện Kỹ thuật nhiệt đới	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCV)
II. Đối với viên chức đề nghị thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp hạng I			
1	Lê Nguyên Thành	Viện Hóa sinh biển	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
2	Nguyễn Hải Đăng	Viện Hóa sinh biển	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
3	Ngô Quang Minh	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
4	Lê Hải Khôi	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
5	Lê Thanh Sơn	Viện Công nghệ môi trường	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
6	Nguyễn Việt Anh	Viện Công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
7	Nguyễn Văn Long	Viện Hải dương học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
8	Phạm Minh Quân	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
9	Trần Quốc Toàn	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
10	Trần Thị Phương Thảo	Viện Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
11	Nguyễn Thanh Tùng	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
12	Hà Phương Thư	Viện Khoa học vật liệu	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)
13	Hoàng Thị Kim Dung	Viện Công nghệ hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng NCVCC (hoặc NCVCC)

